

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **319/2025/DS-PT**
Ngày: 25-7-2025
V/v: “*Tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kiều Vân.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang.

Bà Lê Kim Đó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỷ Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà
Đặng Hoàng Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025 tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm
công khai vụ án dân sự thụ lý số 167/2025/TLPT-DS ngày 22 tháng 4 năm 2025 về
việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 76/2024/DS-ST ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân
dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – tỉnh Đồng
Nai) bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 248/2025/QĐ-PT ngày
24/6/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lưu Thị T, sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ A, ấp F, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (nay là xã P, tỉnh Đồng
Nai).

2. Bị đơn: Bệnh viện Đ.

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (nay là xã Đ, tỉnh
Đồng Nai).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Quang T1 – Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Thành T2, sinh năm 1975 (có mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1979.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Lưu Thị T, sinh năm 1976 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ A, ấp F, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (nay là xã P, tỉnh Đồng Nai).

3.2. Ông Đinh Văn H1, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số ½, khu phố E, ấp B, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (nay là xã P, tỉnh Đồng Nai)

4. Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Lưu Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm:

Nguyên đơn đồng thời là người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Vào lúc 06 giờ 25 phút, ngày 05/6/2015, bà vào nhập viện tại Bệnh viện Đ (sau đây gọi tắt là bệnh viện) để sinh con. Bà đi lại bình thường có những biểu hiện đau bụng, ra nước ối, bà được đưa vào phòng số 1 khoa sản, chồng bà đi làm thủ tục, bà nằm trên giường sinh và được kiểm tra, lúc này tử cung mở được 5 phân nhưng đã bở ối. Bà nằm được 45 phút không thấy bác sĩ vào kiểm tra chỉ có y tá cho uống hai viên thuốc, trong thời gian nằm chờ bà có biểu hiện đau bụng. Sau đó, bà gọi y tá vào kiểm tra và bà được y tá đẩy sang phòng số 2 để kiểm tra tìm thai, đo vòng bụng, siêu âm. Sau khi thực hiện thủ tục trên khoảng 15 phút thì có bác sĩ, y tá kéo máy hút thai vào hút thai. Do đau quá nên bà đề nghị bác sĩ cho sinh theo hình thức mổ thì bác sĩ nói “Mổ gà mổ vịt đầu mà mổ”, bà xin chuyển viện nhưng bác sĩ không đồng ý. Khoảng thời gian đó thai nhi vẫn cử động, y tá vào kiểm tra nói mở được 9 phân. Người trực tiếp sử dụng máy hút thai nhi là bác sĩ Đinh Văn H1, hút khoảng hơn một giờ thì thai nhi ra, bà nhìn thấy thai nhi vẫn còn nguyên tay chân, nhưng không khóc, không cử động nên bà hỏi bác sĩ H1 thì được biết thai nhi bị ngộp nặng đang đi hút đờm, từ đó bà không được gặp con. Bà nằm bệnh viện khoảng 1 tuần thì xuất viện. Khi bà về nhà mới biết được thai nhi tử vong. Trong quá trình bà mang thai em bé bà bị tiểu đường type 1, bà đi siêu âm 5 lần được biết là thai nhi khoẻ mạnh phát triển bình thường nhưng không đến bệnh viện để thăm khám, tuần

gần nhất đi siêu âm để chuẩn bị sinh em bé được 4900gr. Bà khẳng định nguyên nhân thai nhi tử vong là do bác sỹ hút thai thời gian dài.

Hai năm sau khi con chết bà mới thực hiện việc khiếu nại, khi đó bệnh viện mới vào thăm hỏi và hỗ trợ 2.000.000 đồng nhưng bà đã trả lại số tiền này cho bệnh viện. Trong quá trình giải quyết khiếu nại bệnh viện hỗ trợ số tiền 10.000.000 đồng nói đây là chi phí xây mộ cho em bé.

Bà khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Định Quán giải quyết xét xử buộc Ban giám đốc Bệnh viện Đ phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần, kinh tế cho bà từ năm 2015 đến năm 2020 là 05 năm.

Thiệt hại về tổn thất tinh thần từ 2015 đến năm 2020 bằng 60 tháng x lương cơ bản = 89.400.000 đồng.

Thiệt hại về tiền công lao động 250.000 đồng/ngày x 26 ngày của 1 tháng = 6.500.000đồng/1 tháng x 12 tháng của 01 năm = 78.000.000 đồng x 5 năm = 390.000.000đồng.

Tổng cộng 89.400.000 đồng + 390.000.000 đồng = 479.400.000 đồng.

Bị đơn trình bày:

Theo hồ sơ bệnh án sản phụ thì diễn biến mà bà T khai không trùng khớp. Vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 05/6/2015 bà T vào viện trong tình trạng cấp cứu nên bệnh viện chuyển bà vào khoa sản và khẩn trương thăm khám, cụ thể: Thực hiện đo tim thai có biểu hiện suy, khám trong thấy ngôi thai đầu lọt thấp, tóc ở âm hộ, trường hợp này tiên lượng là đẻ đặt (thuật ngữ đẻ đặt nghĩa là tình trạng thai nhi sanh ra sẽ bị ngạt) bác sỹ đánh giá cho sinh ngã âm đạo, sau sinh ra được bé gái cân nặng 4900gr có dấu hiệu ngạt, bệnh viện tiến hành hồi sức, bóp bóng đặt nội khí quản. Về đánh giá chuyên môn thì các bác sỹ trong ca trực thực hiện đúng quy chế chuyên môn. Tuy nhiên, việc tử vong của thai nhi là ngoài ý muốn, không phải nguyên nhân do bệnh viện. Sau khi hút thai xong thì tình trạng sản phụ tỉnh táo, không bị hôn mê. Trường hợp này bệnh viện chỉ thông báo cho thân nhân.

Căn cứ hồ sơ Bệnh án của sản phụ Lưu Thị T có thể hiện nguyên nhân thai nhi của sản phụ T tử vong, bác sỹ ca trực không vi phạm quy tắc nghề nghiệp hay sai sót gì dẫn đến sơ sinh tử vong. Sau khi sự việc xảy ra, ngày 24/5/2016 Bệnh viện đã tổ chức đối thoại và hỗ trợ số tiền 10.000.000 đồng (trích từ nguồn chi rủi ro nghề nghiệp của bệnh viện) cho bà T, gia đình đã nhận tiền hỗ trợ.

Ngày 07/9/2017, Đoàn thanh tra Sở Y đã tổ chức đối thoại và kết luận: Xác định không có những sai sót về chuyên môn của kíp trực khoa phụ sản; Bệnh nhân chưa hài lòng với kíp trực về giao tiếp ứng xử, bệnh viện ghi nhận khắc phục để phục vụ bệnh nhân tốt hơn. Sau khi được Trưởng đoàn giải thích cặn kẽ về chuyên môn cho gia đình hiểu rõ, bà Lưu Thị T đã đồng ý và cam kết sẽ không thắc mắc, khiếu nại về sau. Ngày 26/8/2020, Đoàn Thanh tra Sở Y đã tổ chức đối thoại, sau

khi hoàn thành Biên bản làm việc, vợ chồng Bà T đã bỏ về không ký biên bản. Căn cứ Thông báo số 55/TB-BV ngày 12/7/2022 của Giám đốc bệnh viện về việc thụ lý đơn khiếu nại của bà Lưu Thị T với nội dung: Theo Quy định tại Điều 9, Luật khiếu nại, đơn khiếu nại của bà T đã hết thời hiệu. Do đó Bệnh viện Đ không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Thị T.

Do đó, nay bà T yêu cầu bồi thường số tiền 479.400.000 đồng thì ông không đồng ý. Yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Nhưng để chia sẻ nỗi đau mất mát và tinh thần của nguyên đơn bệnh viện tự nguyện hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Văn H1 trình bày:

Ghi nhận tiếp nhận hồ sơ của sản phụ Lưu Thị T vào viện lúc 7 giờ 30 phút, ngày 05/6/2015, không thể tiến hành phẫu thuật vì đầu đã lọt thấp giai đoạn xô thai/có vết mổ đẻ cũ. Buộc phải chỉ định giúp sanh hút, đã huy động lực lượng chuyên môn cấp cứu/sơ cứu sơ sinh, trang thiết bị y dụng cụ cấp cứu đầy đủ để cấp cứu sản phụ và sơ sinh. Sau khi sanh hút thì bé (con bà T) bị ngạt nặng, đã sử dụng đủ biện pháp nhưng sau 20 phút hồi sức tích cực bé không hồi phục và tử vong. Đây là trường hợp có diễn tiến và diễn biến khó, dễ trở nặng trên sản phụ chuyển dạ lần 3, ối vỡ giai đoạn hoạt động, có vết mổ đẻ cũ, sản phụ bị tiểu đường type II. Không thể phẫu thuật mổ lấy thai vì đầu đã lọt thấp giai đoạn xô thai, buộc phải giúp sanh hút theo đường âm đạo. Ông H1 xác định kíp bác sĩ và nữ hộ sinh thực hiện và can thiệp xử lý đúng quy định, quy trình, quy chuẩn chuyên môn trong cấp cứu sản khoa và cấp cứu nhi sơ sinh. Sau khi bé qua đời, đã làm đầy đủ các thủ tục tử vong sơ sinh, và cũng đã giao thi thể bé cho gia đình, và cũng gửi lời chia buồn cùng gia đình.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Thị T thì ông Đinh Văn H1 không đồng ý vì kíp bác sĩ và nữ hộ sinh Bệnh viện Đ đã thực hiện đúng quy định, quy trình, quy chuẩn chuyên môn trong cấp cứu sản khoa và cấp cứu nhi sơ sinh.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 76/2024/DS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đồng Nai) tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Thị T về việc buộc Bệnh viện Đ bồi thường thiệt hại cho bà Lưu Thị T số tiền 479.400.000 đồng, gồm tiền tổn thất tinh thần 60 tháng x lương cơ bản = 89.400.000 đồng; tiền công lao động 250.000 đồng/ngày x 26 ngày của 1 tháng = 6.500.000đồng/1 tháng x 12 tháng của 01 năm = 78.000.000 đồng x 5 năm = 390.000.000đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của bệnh viện Đ hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 50.000.000 đồng là tiền chi phí đi lại và chia sẻ tinh thần, nỗi đau mất mát với gia đình nguyên đơn.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Kháng cáo: Ngày 13/12/2024, nguyên đơn bà Lưu Thị T kháng cáo bản án sơ thẩm và yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử theo hướng sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và tăng mức bồi thường thiệt hại.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

- Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn làm đơn kháng cáo trong hạn luật định nên được xem xét.

- Về đường lối giải quyết:

Trên cơ sở các tài liệu có tại hồ sơ và xét nội dung đơn kháng cáo của nguyên đơn nhận thấy:

Ngày 05/6/2025, vào lúc 07 giờ 30 phút sáng, bà T nhập viện tại Bệnh viện Đ do có dấu hiệu chuyển dạ sinh con thứ 3. Tuy nhiên, cháu bé đã mất sau khi sinh, bà T cho rằng các y bác sĩ Khoa phụ sản gây ra sự việc tử vong cho con của bà nên bà khởi kiện yêu cầu bệnh viện Đ phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần, kinh tế cho bà từ năm 2015 đến năm 2020 số tiền tổng cộng là 479.400.000 đồng.

Xét các biên bản xác minh, làm rõ của Thanh tra sở Y, hồ sơ bệnh án của bà T đã xác định và ghi nhận rõ bà T nhập viện ngày 05/6/2015, trong tình trạng nặng, trên nền bệnh tiểu đường nhiều năm, có bất thường về chuyển dạ, dấu hiệu chuyển dạ sinh con thứ 3. Tập thể bác sĩ kíp trực Khoa sản bệnh viện đã xử lý đúng quy trình chuyên môn, mặc dù cố gắng hết sức nhưng không cứu được cháu bé. Đối với bác sĩ Lê Nguyễn L trong việc thăm khám, theo dõi sanh có thái độ giao tiếp ứng xử chưa đúng đối với bà T đã được bệnh viện tổ chức họp kiểm điểm, xử lý về hành vi giao tiếp ứng xử, đó không là nguyên nhân gây tử vong cho con bà T.

Quá trình bà T tố cáo bệnh viện, cơ quan công an huyện Đ sau khi xem xét, làm rõ nội dung đơn tố cáo đã có thông báo trả lời đơn đề nghị bà liên hệ Tòa án giải quyết.

Việc Ban giám đốc bệnh viện có hỗ trợ cho gia đình bà 10.000.000 đồng, bệnh viện xác định đây không phải là khoản bồi thường do bệnh viện làm sai mà đây là hỗ trợ, chia buồn cùng gia đình. Tại biên bản làm việc ngày 07/9/2017 giữa bà T và Thanh tra Sở y tế, bệnh viện Đ về làm rõ trách nhiệm của bệnh viện trong cái chết của con bà, sau khi giải thích về chuyên môn cho gia đình hiểu rõ, bà T đã đồng ý và cam kết không thắc mắc, khiếu nại về sau, biên bản không có nội dung nào ghi bệnh viện có lỗi.

Do đó, không có căn cứ nào để chứng minh con của bà T chết khi sinh tại bệnh viện là do lỗi của bệnh viện nên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà là phù hợp Điều 584 BLDS.

Bà T kháng cáo nhưng không có chứng cứ mới nên kháng cáo không có cơ sở để xem xét.

Áp dụng khoản 1, điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Lưu Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 76/2024/DS-ST ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đồng Nai).

Về án phí phúc thẩm: Bà T khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tinh thần bị xâm phạm, có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên không phải nộp tạm ứng án phí và không phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Lưu Thị T làm trong thời hạn và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, đương sự trong vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng và đầy đủ.

[3] Về nội dung kháng cáo của đương sự:

Nguyên đơn bà Lưu Thị T khởi kiện yêu cầu bị đơn Bệnh viện Đ có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần, kinh tế cho bà từ năm 2015 đến năm 2020 do sự tắc trách của bệnh viện. Quy trình thăm khám và thực hiện việc đỡ sinh cho bà của tập thể y tá, bác sĩ trực bệnh viện là không đúng quy định. Tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu bồi thường là 479.400.000 đồng, gồm tiền tổn thất tinh thần 60 tháng x lương cơ bản = 89.400.000 đồng; tiền công lao động 250.000 đồng/ngày x 26 ngày của 1 tháng = 6.500.000đồng/1 tháng x 12 tháng của 01 năm = 78.000.000 đồng x 5 năm = 390.000.000đồng).

Tại cấp phúc thẩm, bà T không xuất trình thêm chứng cứ mới.

Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ tại cấp sơ thẩm thể hiện: Ngày 05/6/2015, bà T đến Bệnh viện Đ để sinh con trong tình trạng vỡ ối, cổ tử cung mở trọn, tim thai 150 l/p, cơn gò tử cung 35"-3', ngôi đầu lọt thấp, có tóc thập thò âm đạo, cho sản phụ vào phòng sinh. C đoán: Con lần 3, ngôi đầu, thai đủ tháng, chuyển

dạ sinh/vết mổ cũ 2013, nền tiểu đường type II, hướng dẫn sản phụ rặn sinh, tiến hành đỡ sinh, tiền lượng thai to con nhưng không thể chỉ định mổ lấy thai được nên cho đẻ đường âm đạo có hỗ trợ giác hút và huy động nhiều người để nhanh chóng lấy bé ra. Sau giúp sinh hút ra bé gái nặng 4900gr vào lúc 8h10p cùng ngày, được hồi sức sơ sinh do ngạt nặng nhưng không hiệu quả, đến 8h30p cùng ngày bé gái tử vong.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ và trình bày của bị đơn, các bác sỹ trong ca trực đã thực hiện đúng quy chế chuyên môn. Tuy nhiên, việc tử vong của thai nhi là ngoài ý muốn, không phải nguyên nhân do bệnh viện. Chứng minh cho lời trình bày của mình, Bệnh viện đã cung cấp hồ sơ bệnh án của bà Lưu Thị T và Biên bản họp hội đồng chuyên môn ngày 17/6/2015. Ngoài ra, tại Văn bản số 7491/SYT-Ttra ngày 11/12/2023 của Sở Y tế tỉnh Y đã kết luận tập thể y bác sỹ trực khoa sản Bệnh viện Đ đã xử lý đúng quy trình chuyên môn. Vì vậy, nguyên nhân tử vong của bé gái sinh ngày 05/6/2015 là con của bà T không phải do lỗi của tập thể y bác sỹ trực bệnh viện nên không có căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Bà T cho rằng nguyên nhân bé gái con của bà tử vong khi sinh tại Bệnh viện ngày 05/6/2015 là do sự tắc trách của bệnh viện nhưng bà không có tài liệu, chứng cứ chứng minh việc khi thực hiện thăm khám và tiến hành đỡ sinh cho bà, tập thể y bác sỹ đã thực hiện không đúng quy trình. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ các Điều 548, 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Thị T, đồng thời ghi nhận sự tự nguyện hỗ trợ của Bệnh viện Đ là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến tự nguyện hỗ trợ 50.000.000 đồng là tiền chi phí đi lại trong quá trình khởi kiện và chia sẻ tình thân, nỗi đau mất mát với gia đình nguyên đơn, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cấp sơ thẩm đã giải quyết nội dung tranh chấp phù hợp với quy định pháp luật, bị đơn kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

[4] Về án phí: Án phí dân sự phúc thẩm: Bà T khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tinh thần bị xâm phạm, có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Về quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lưu Thị T;

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 76/2024/DS-ST ngày 06/12/2024 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đồng Nai).

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 147; 184; Điều 244 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các điều 463, 466, 357 và 468 Bộ luật Dân sự

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lưu Thị T về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” đối với bị đơn Bệnh viện Đ về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại cho bà Lưu Thị T số tiền 479.400.000 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bệnh viện Đ hỗ trợ cho bà Lưu Thị T số tiền 50.000.000 đồng là tiền chi phí đi lại và chia sẻ tinh thần và nỗi đau mất mát với gia đình nguyên đơn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong số tiền phải thi hành, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bệnh viện Đ không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Bà Lưu Thị T được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà T được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- TAND Khu vực 7 – Đồng Nai (1);
- Tòa PT TANDTC tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- Phòng THADS khu vực 7 – Đồng Nai (1);
- Dương sự (3);
- Lưu HS, VP (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Kiều Vân